TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST-DS	*Thuận Nam, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 138, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023.

Xét thấy, Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn Ngân hàng V có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 09/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V.

Địa chỉ: Số 210 đường Trần Quang Khải, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Trần Đình T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng V - CN Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Đình T: ông Nguyễn Công K, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1980 và chị Hoàng Thị M, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: thôn Lạc Sơn 2, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- *Về án phí:* Hoàn trả lại cho Ngân hàng V 5.167.000 đồng *(Bằng chữ: Năm triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)* tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001582 ngày 28/02/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:* Ngân hàng V đã nộp đủ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và không yêu cầu Tòa án giải quyết chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ này.

- *Về quyền khởi kiện:* Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc

kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tâm

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).